**GV: Nông Thị Thảo – Huyện Lục Yên**

Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

**§2: TỨ GIÁC**

***Thời gian thực hiện: 1 tiết***

**I.** **MỤC TIÊU**:

***1. Kiến thức:***

- Mô tả được tứ giác, tứ giác lồi.

- Giải thích được định lí về tổng các góc trong một tứ giác lồi bằng 360o.

***2. Năng lực***

- Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số năng lực chung như: NL tự học thông qua hoạt động cá nhân; NL hợp tác thông qua trao đổi với bạn bè và hoạt động nhóm.

- Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số thành tố của năng lực toán học như: NL giao tiếp toán học thông qua hoạt động nhóm và trả lời, nhận xét các hoạt động; NL tư duy và lập luận toán học, NL mô hình hóa toán học thông qua việc nhận dạng và thể hiện tứ giác, tứ giác lồi. NL giải quyết vấn đề toán học thông qua việc nêu được cách thức tính số đo góc trong tứ giác.

***3. Phẩm chất***

Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số phẩm chất:

- Chăm chỉ: tích cực thực hiện nhiệm vụ khám phá, thực hành, vận dụng.

- Trách nhiệm: Có tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Trung thực: Khách quan, công bằng, đánh giá chính xác bài làm của nhóm mình và nhóm bạn.

- Tự chủ: Tự tin trong việc tính toán; giải quyết bài tập chính xác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. GV:*** SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án, đồ dùng dạy học.

***2. HS***: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của học sinh** | **Hoạt động của giáo viên** | **Ghi chú** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
| HS đọc nội dung tình huống cho ở đầu bài trong sgk- Học sinh dự đoán được tính chất của tứ giác.**(**Tứ giác là hình có 4 cạnh, 2 đường chéo, 4 đỉnh và 4 góc trong đó:• Hai cạnh kề nhau không cùng thuộc một đường thẳng.• Không có ba đỉnh nào thẳng hàng.• Tổng các góc của tứ giác bằng 360°) | - GV chiếu Slide dẫn dắt, đặt vấn đề qua bài toán mở đầu, đặt câu hỏi: Tứ giác là hình có tính chất gì? và yêu cầu HS thảo luận và nêu dự đoán: GV ghi nhận câu trả lời của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới. | sử dụng SGK điện tử |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |
| **I. Tứ giác** |
| **Nội dung 1. Nhận biết tứ giác** |
| -HS đọc to nội dung yêu cầu của HĐ1 và nêu các nhiệm vụ cần làm.- HS làm việc cá nhân và thảo luận nhóm và nhận biết được tứ giác có 4 cạnh, 2 đường chéo, 4 đỉnh và 4 góc. | - GV yêu cầu HS đọc nội dung của **HĐ1** và xác định các nhiệm vụ cần phải làm trong hoạt động này.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân sau đó thảo luận cặp đôi thực hiện yêu cầu của **HĐ1.**GV đi từng nhóm quan sát đánh giá xem HS có chủ động, tích cực hay gặp khó khăn gì cần GV giúp kịp thời- GV cho 1-2 cặp đôi báo cáo kết quả  - GV nhận xét , đánh giá câu trả lời của học sinh.- GV chốt kiến thức và rút ra nhận xét tứ giác  | Sử dụng SGK diện tử |
| **Nội dung 2. Nhận biết tứ giác lồi** |  |  |
| -HS đọc to nội dung yêu cầu của **HĐ2** và nêu các nhiệm vụ cần làm.- HS làm việc cá nhân và thảo luận nhóm, nhận xét được về vị trí của mỗi tứ giác so với đường thẳng chứa một cạnh bất kì của tứ giác đó.. | - GV yêu cầu HS đọc nội dung của **HĐ2** và xác định các nhiệm vụ cần phải làm trong hoạt động này.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân sau đó thảo luận cặp đôi thực hiện yêu cầu của **HĐ2.**GV đi từng nhóm quan sát đánh giá xem HS có chủ động, tích cực hay gặp khó khăn gì cần GV giúp kịp thời- GV cho 1-2 cặp đôi báo cáo kết quả  - GV nhận xét , đánh giá câu trả lời của học sinh.- GV chốt kiến thức và rút ra nhận xét: Tứ giác lồi là tứ giác luôn nằm về một phía của đường thẳng chứa một cạnh bất kì của tứ giác đó. | Sử dụng SGK diện tử |
| **II. Tổng các góc của một tứ giác**  |  |  |
| -HS đọc to nội dung yêu cầu của **HĐ3** và nêu các nhiệm vụ cần làm.- HS làm việc cá nhân và thảo luận nhóm và nêu được:a) T1 + T2 = 180° + 180° = 360°.b) T = T1 + T2 | - GV yêu cầu HS đọc nội dung của **HĐ3** và xác định các nhiệm vụ cần phải làm trong hoạt động này.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân sau đó thảo luận cặp đôi thực hiện yêu cầu của **HĐ3.**- GV cho 1-2 cặp đôi báo cáo kết quả  - GV nhận xét , đánh giá câu trả lời của học sinh.- GV chốt kiến thức: Định lí:Tổng các góc của một tứ giác bằng 3600. | Sử dụng SGK điện tử  |
| - HS đọc yêu cầu và hoạt động cá nhân thực hiện **LT:**Tìm x trong Hình 18.Luyện tập trang 100 Toán 8 Tập 1 Cánh diều | Giải Toán 8- HS tính được:Xét tứ giác ABCD có: Suy ra 85° + x + 65° + 75° = 360°Do đó x = 360° – 85° – 65° – 75° = 135°.- HS báo cáo kết quả, các HS khác nhận xét, đóng góp ý kiến bài làm của bạn.- HS kiểm tra chéo bài của nhau và chữa bài. | - GV Yêu cầu HS đọc, hoạt động cá nhân làm **LT**.GV quan sát hỗ trợ HS- YC đại diện 1 HS báo cáo kết quả- GV nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức GV yêu cầu các cặp đôi kiểm tra chéo bài làm của nhau. | -Đánh giá thường xuyên(đánh giá vì học tập)-Đánh giá là học tập(HS tự đánh giá -đánh giá đồng đẳng) |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** |  |  |
| - HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.- Đại diện nhóm trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài trên bảngBài 1 trang 100 Toán 8 Tập 1 Cánh diều | Giải Toán 8**Bài 1**Trong các tứ giác ở Hình 19, tứ giác ở hình 19c không phải là tứ giác lồi vì tứ giác này không nằm về một phía đối với hai đường thẳng chứa lần lượt hai cạnh của tứ giác (hai đường thẳng màu đỏ được vẽ ở hình bên dưới).**Bài 2**a) Xét tứ giác ABCD có Suy ra 360°−180°=180°Vậy =180°b) Giả sử tứ giác ABCD có  là hai góc tù và  là hai góc vuông.Tức là và Ta có: Hay  không thỏa mãn định lí tổng các góc của một tứ giác.Do đó không có tứ giác nào có 2 góc tù và 2 góc vuông.c) Giả sử tứ giác ABCD có cả bốn góc  , đều là góc nhọn.Tức là:Ta có Hay không thỏa mãn định lí tổng các góc của một tứ giác.Do đó không có tứ giác nào có cả 4 góc đều là góc nhọn. | - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm thực hiện Bài 1, 2 (SGK – 100).- GV quan sát và hỗ trợ.- YC đại diện 2 HS báo cáo kết quả của 2 bài.- GV chữa bài, chốt đáp án. | -Đánh giá thường xuyên(có thể chụp hình bài của HS chiếu lên bảng) |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG. GIAO NHIỆM VỤ VỀ NHÀ** |
| - Ghi nhớ lại các kiến thức trong bài.- Làm các bài tập trong SBT- Đọc trước Bài 3: Hình thang cân. - Tìm trên thực tế các đồ vật có hình dạng tứ giác hoặc hình thang cân. |  |